

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 4332020/HNGĐ-ST

Ngày: 31 - 8 - 2020.

V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tuấn;

2. Bà Trương Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 115/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1999; Địa chỉ: Tổ 15, ấp VH, xã VTT, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Chí K, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Ấp VL, thị trấn CD, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 7 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Bà H và ông K kết hôn vào năm 2018, hôn nhân do tự tìm hiểu sau đó tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới và ông bà có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Dầu theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 111 ngày 05/9/2018. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng dần về sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, ông K chỉ lo ăn chơi, cờ bạc, nhậu nhẹt chứ không chăm lo, quan tâm, chăm sóc vợ con. Đời sống chung của vợ chồng không còn hòa hợp, vợ chồng không còn tiếng nói chung nên đã sống ly thân khoảng 07 tháng nay. Nay nhận thấy tình trạng trầm trọng không còn hàn gắn được tình cảm của bà với ông K nên bà yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Chí K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Chí K1, sinh ngày 04/01/2019, hiện tại con chung đang sống với bà H. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Chí K1, không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Chí K đã được Tòa án thực hiện việc cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để ông thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình cũng như trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, nhưng ông K vẫn vắng mặt không tham gia tố tụng và không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình nên không ghi nhận được ý kiến của ông.

Tại phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Chí K vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà H ly hôn ông K. Giao con chung Chí K1 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn, bị đơn ông K có địa chỉ cư trú tại ấp Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn bà H có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông K vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định pháp luật tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông K kết hôn vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Dầu theo Giấy đăng ký kết hôn số 111 ngày 05/9/2018 là phù hợp quy định của pháp luật theo Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình 2014, nên hôn nhân giữa bà H và ông K là hôn nhân hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng trong thời kỳ hôn nhân.

Theo bà H trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống chung không hòa hợp. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhằm tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ với nhau nhưng ông K vắng mặt và cũng không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn chứng tỏ ông không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Qua xác minh thì địa phương xác định ông K có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn thì bà H và ông K sống cùng cha mẹ ông K tại ấp Vĩnh Phúc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Về tình trạng hôn nhân và mâu thuẫn cụ thể giữa vợ chồng ông bà thì địa phương không rõ. Hiện tại bà H không còn chung sống với ông K tại nhà ông K nữa.

Xét thấy, vợ chồng thì phải có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình. Nhưng trên thực tế ông bà đã không sống chung, ly thân khoảng 07 tháng nay, không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng với nhau. Cho thấy hôn nhân của ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà H yêu cầu ly hôn ông K là có cơ sở, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

[2.2] Về quan hệ con chung:

Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Chí K1, sinh ngày 04/01/2019, hiện tại con chung đang sống với bà H. Ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Chí K1, không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con chung, ông K không có ý kiến về việc trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con. Từ khi ly thân đến nay con chung Chí K1 đang sống ổn định cùng bà H, thấy rằng để ổn định tâm lý cũng như cuộc sống sinh hoạt của con chung và hiện tại con chung cũng dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung Nguyễn Chí K1 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật theo Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà H không yêu cầu.

Bà H và gia đình không được cản trở ông K trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về án phí: Bà H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H.

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn ông Nguyễn Chí K.

Giấy chứng nhận kết hôn số 111 ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang cấp cho ông Nguyễn Chí K và bà Nguyễn Thị H không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Bà H và ông K có 01 con chung tên Nguyễn Chí K1, sinh ngày 04/01/2019, hiện đang sống với bà H.

Giao con chung Nguyễn Chí K1 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H và gia đình không được cản trở ông K trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà bà H đã nộp theo biên lai thu số 0006267 ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

- Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Chí K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Lưu; hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoàng Vũ

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Lưu; hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoàng Vũ